TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **598 /**2017/QĐST-HNGĐ	*Đống Đa, ngày 15 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 836/2017/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2017, giữa những người yêu cầu:

- **Anh Lâm Anh T**, sinh năm 1973; Hộ khẩu th□ờng trú và nơi c□ trú: Ngõ V, phường C, quận Đ, thành phố H.

- **Chị Chu Bích H**, sinh năm 1986; Hộ khẩu th□ờng trú và nơi c□ trú: Đường K, phường B, quận T, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/9/2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc về Hôn nhân và gia đình thụ lý số 836/2017/TLST- HNGĐ ngày 31/8/2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/9/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lâm Anh T và chị Chu Bích H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lâm Anh T và chị Chu Bích H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường V, quận Đ, thành phố H ngày 03/10/2013. Trước khi kết hôn chưa ai có vợ, có chồng.

Nay anh T và chị H cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng nên đề nghị Tòa án công nhận anh chị thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T và chị H xác nhận anh chị có 01 con chung tên là: Lâm Gia B (giới tính nam), sinh ngày 01/8/2014. Ly hôn, giao cho chị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu B. Ghi nhận sự tự nguyện của anh chị: anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 (năm triệu) đồng/tháng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung được thực hiện từ tháng 9 năm 2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền thay thế.

Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản): Anh T và chị H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- Về nhà ở chung (bất động sản): Anh T và chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- Về nợ: Anh T và chị H xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- Về lệ phí: Ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện của anh T và chị H để anh T nộp cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006093 ngày 31/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Đống Đa;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án quận Đống Đa;
- UBND phường V
- UBND phường B
- Đương sự.
- Lưu HS.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Bích Hạnh